

Số: /TTr-HĐQT

Tp.HCM, ngày tháng năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty hợp nhất MLG với MLN và MNC

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh;

Để tăng trưởng mạnh về quy mô; lành mạnh về tài chính; xây dựng lại bộ máy quản lý tập trung, hiệu quả; đồng thời, vẫn tiếp tục kế thừa được thương hiệu, hệ thống, mạng lưới xe, cơ sở khách hàng hiện tại của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh, Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc và Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung, trong thời gian qua, Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (MLG), Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc (MLN) và Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung (MNC) đã làm việc với các đơn vị tư vấn gồm Công ty Luật YKVN, Công ty Cổ phần Chứng khoán MBS để xây dựng Phương án hợp nhất và Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau hợp nhất MLG, MLN và MNC.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau hợp nhất MLG, MLN và MNC với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Căn cứ xây dựng Bản dự thảo Điều lệ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Bắc;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung;

II. Cấu trúc của Dự thảo Điều lệ

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau hợp nhất bao gồm 20 chương, 60 Điều. Trong

Điều lệ thể hiện cụ thể, chi tiết cơ cấu và hệ thống các quy định về tổ chức, quản trị và kiểm soát Công ty sau hợp nhất.

Vì nội dung bản Điều lệ khá dài với 53 trang, do đó để thuận tiện cho Quý cổ đông trong việc xem xét nội dung toàn văn Điều lệ, Bản dự thảo Điều lệ đã được công bố trên website của Công ty từ ngày 25/11/2017 và được gửi đến toàn thể Quý cổ đông tại Đại hội.

III. Một số nội dung chủ yếu của Bản dự thảo Điều lệ xin được trích đọc:

Trong khuôn khổ thời gian hạn chế của Đại hội, Hội đồng quản trị xin phép trình bày trích lược một số nội dung quan trọng trong Điều lệ có liên quan trực tiếp đến các cổ đông với bố cục như sau:

1. Tên Công Ty

- Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MAI LINH**
- Tên tiếng Anh : Mai Linh Group Corporation
- Tên viết tắt : Mai Linh Corp

2. Trụ sở đăng ký của Công Ty là:

- Địa chỉ trụ sở : 64 – 68 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại : +84 283 829 8888
- Fax : +84 283 822 5999
- E-mail : Không có
- Website : www.mailinh.vn

3. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 55 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 56 Điều Lệ này, thời hạn hoạt động của Công Ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

4. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Công Ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị là người đại diện theo pháp luật của Công Ty.

5. Vốn Điều Lệ của Công Ty là 1.728.990.000.000 (Một nghìn bảy trăm hai mươi tám tỷ chín trăm chín mươi triệu) đồng. (“Vốn Điều Lệ”).

Tổng số Vốn Điều Lệ của Công Ty được chia thành 172.899.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.

6. Quyền của cổ đông phổ thông

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;
- d. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
- f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông;

- g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều Lệ Công Ty, biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và các nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- h. Trường hợp Công Ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công Ty sau khi Công Ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công Ty theo quy định của pháp luật;
- i. Yêu cầu Công Ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật Doanh Nghiệp;
- j. Các quyền khác theo quy định của Điều Lệ này và pháp luật.

7. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:

- a. Đề cử các ứng viên Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Kiểm Soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 55 và Điều 37 Điều Lệ này;
- b. Yêu cầu Hội đồng Quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 của Luật Doanh Nghiệp;
- c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- d. Yêu cầu Ban Kiểm Soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công Ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều Lệ này.

8. Nghĩa vụ của cổ đông

- 8.1. Tuân thủ Điều Lệ Công Ty và các quy chế nội bộ của Công Ty; chấp hành quyết định/nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị.
- 8.2. Tham dự các cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.
- 8.3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số tiền mua cổ phần.
- 8.4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
- 8.5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 8.6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công Ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá

- b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công Ty.

9. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công Ty bao gồm:

- a. Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- b. Hội Đồng Quản Trị;
- c. Ban Kiểm Soát;
- d. Tổng Giám Đốc.

10. Đại hội đồng cổ đông:

- a. Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần
- b. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ.

11. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị

- a. Số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là mười một (11) người. Cơ cấu Hội Đồng Quản Trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công Ty và có xét yếu tố về giới.
- b. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên độc lập Hội Đồng Quản Trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

12. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công Ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội Đồng Quản Trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội Đồng Quản Trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công Ty. Công Ty có một (01) Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội Đồng Quản Trị.

13. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám Đốc

- a. Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm một (01) thành viên trong Hội Đồng Quản Trị hoặc một người khác làm Tổng Giám Đốc; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, thù lao trợ cấp, quyền lợi khác của Tổng Giám Đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên và được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công Ty.
- b. Nhiệm kỳ của Tổng Giám Đốc không quá ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám Đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công Ty.

14. Kiểm Soát Viên

- a. Số lượng Kiểm Soát Viên của Công Ty tối thiểu là 03 thành viên và tối đa là 05 thành viên. Các thành viên Ban Kiểm Soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công Ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công Ty. Kiểm Soát Viên phải là kế toán viên

hoặc kiểm toán viên. Ban Kiểm Soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

- b. Kiểm Soát Viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 164 Luật Doanh Nghiệp, Điều Lệ Công Ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - o Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công Ty;
 - o Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công Ty trong 03 năm liền trước đó.

15. Phân phối lợi nhuận

- a. Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công Ty.
- b. Công Ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
- c. Hội Đồng Quản Trị có thể kiến nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội Đồng Quản Trị là cơ quan thực thi quyết định này.
- d. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công Ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công Ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công Ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công Ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công Ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
- e. Căn cứ Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội Đồng Quản Trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
- f. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

16. Trích lập và sử dụng các quỹ

Hàng năm, theo Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông, Công Ty trích từ lợi nhuận sau thuế để lập các quỹ sau đây:

- a. Quỹ dự trữ để bổ sung Vốn Điều Lệ;
- b. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ;
- c. Quỹ khen thưởng;
- d. Quỹ phúc lợi;
- e. Quỹ đầu tư phát triển;
- f. Quỹ hỗ trợ kinh doanh;
- g. Các quỹ khác theo Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, phù hợp quy định pháp luật.

Tỷ lệ trích lập, giới hạn trích lập và việc quản lý và sử dụng các quỹ này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chi tiết toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau hợp nhất MLG, MLN và

300
TỶ
ÁN
IN
MIN

MNC đính kèm.

Tóm lại, dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hợp nhất được soạn thảo theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, phù hợp với Điều lệ mẫu của Công ty đại chúng. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS ĐHCĐBT2017;

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Huy

